

Buôn Ma Thuật, ngày 18 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuật

Thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg, ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2030; Kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng: Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi: Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn Thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của đất nước phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi;

b) Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí;

c) Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số; huy động khu vực tư nhân vào tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

- Ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 200 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; ít nhất 100 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi;

- Ít nhất 60% số phường, xã có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 50% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ;

- Ít nhất 85% số phường, xã có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia;

- Ít nhất 90% phường, xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

- 95% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng;

- 50% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi, bệnh viện điều dưỡng - phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp thành phố có khoa lão khoa;

- Hàng năm, ít nhất 85% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; khoảng 20 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- 100% người cao tuổi thuộc diện chăm sóc, nuôi dưỡng trong cơ sở trợ giúp xã hội được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định;

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát;

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật;

- Ít nhất 85% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu;

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Ít nhất 80% các cơ quan tuyên truyền địa phương có chuyên mục về người cao tuổi, phát hành tin - bài, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Thực hiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi;

- Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh;

- Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa trên địa thành phố;

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi;

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

- Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập);

- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Thực hiện các chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi;

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn;

- Thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi trong trường hợp được Tỉnh chọn mô hình thí điểm; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý;

- Thực hiện thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi trong trường hợp được Tỉnh chọn mô hình thí điểm; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập;

- Tham gia đề xuất chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn theo hướng phổ cập theo độ tuổi, nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội theo khả năng ngân sách, giá tiêu dùng và tương quan chính sách đối với các nhóm đối tượng khác.

4. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Hướng dẫn các phường, xã thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ giúp nhau, chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng;

- Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi;

- Hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống thư viện hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn...;

- Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch;

- Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch;

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

5. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chỉ bèn cho con, cháu noi theo;

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có

uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi;
- Nghiên cứu phát triển các công nghệ, công cụ, sản xuất tài liệu phục vụ đào tạo người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại phường, xã nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương;
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi;
- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi;
- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi;
- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; tham dự các khóa đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội;
- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; cung cấp các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng;
- Tập huấn, bồi dưỡng định kỳ; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm; tham gia tập huấn giảng viên nguồn;

- Tham gia đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao cho cán bộ y tế, cán bộ và nhân viên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

10. Tăng cường truyền thông, hợp tác về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi;

- Tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội;

- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội;

11. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Thực hiện hệ thống, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện Kế hoạch;

- Phổ biến hệ thống theo dõi, giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch;

- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cuối kỳ vào năm 2025; tổng hợp, báo cáo, phổ biến thông tin kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch cho các cơ quan liên quan ở địa phương;

- Tổ chức điều tra cập thành phố về người cao tuổi trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trong cả nước.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

- Thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh;

- Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm của các ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan và UBND các phường, xã; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

3. Các ban, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực Ban công tác người cao tuổi thành phố, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất thực hiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi;

- Tổ chức thực hiện việc chăm sóc và phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng của ngành;

- Tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế; nhân rộng mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi;

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng;

- Kiểm tra giám sát và định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Hàng năm trên cơ sở nhu cầu kinh phí của đơn vị và căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nguồn Trung ương bổ sung, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Phòng Y tế: Chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin: Hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi; phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

Thực hiện nhiệm vụ truyền thông nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số.

5. Phòng Nội vụ: Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Ban Đại diện Hội người cao tuổi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã giải quyết các thủ tục liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

8. Phòng Quản lý đô thị: Phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch trong việc thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Hướng dẫn thực hiện các Chương trình, dự án, đề án hỗ trợ về nhà ở cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố khi có chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn từ cấp trên.

9. Phòng Kinh tế: Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

10. Phòng Tư pháp: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi; phối hợp với các ban, ngành hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các phường, xã: Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Kế hoạch; định kỳ kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Hội đoàn thể trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

14. Ban đại diện Hội người cao tuổi Thành phố:

- Tham gia, phối hợp với các ban, ngành, hội người cao tuổi phường, xã triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Hướng dẫn, vận động, xây dựng mô hình hỗ trợ người cao tuổi khởi nghiệp; chủ trì, hướng dẫn các cấp hội triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nhân

rộng mô hình câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau đến năm 2025”; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở;

- Triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”; thực hiện và triển khai nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Đề nghị các ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các phường, xã triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) theo quy định./.

Nơi nhận: *ml*

- Sở LĐ-TB&XH (b/c);
- TT thành ủy, TT HĐND Tp (b/c);
- CT, PCT UBND Tp;
- Các ban, ngành liên quan;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Hưng